TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:45/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 14-12-2017
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lục Văn Khai

2. Ông Lương Kiều Vũ

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Kim Thao – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình *tham gia phiên toà:* Không tham dự.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Bình. Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 224/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc*: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐ - ST ngày 04 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng L– sinh năm 1991.

ĐKHKTT: Thôn M, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Tạm trú: Thôn 5, xã Q, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Vũ Văn T – sinh năm 1988.

Cư trú tại: Thôn M, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27-10-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Hồng L trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Vũ Văn T trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 15-11-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh Toản thường xuyên chơi cờ bạc dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng

trầm trọng, vợ chồng không thể tự hòa giải được. Đến tháng 9/2017 chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ sinh sống và sống ly thân từ đó cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh T không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn T.

Về nuôi con chung: Chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Gia H – sinh ngày 09-8-2011 và Vũ Gia V – sinh ngày 24-7-2013. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Gia V và giao cháu Vũ Gia H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn, anh Vũ Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, địa điểm cũng như các điều kiện kết hôn như lời trình bày của chị L trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn trở nên trầm trọng khi chị L chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Vũ Gia H – sinh ngày 09-8-2011 và Vũ Gia V– sinh ngày 24-7-2013. Ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành hòa giải giữa các đương sự nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Vũ Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Hồng Lvà anh Vũ Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vào ngày 15-11-2011 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã phân tích, hòa giải cho chị L, anh T về đoàn tụ với nhau. Tuy nhiên chị L và anh T đều thừa nhận quá trình chung sống có mâu thuẫn, cả hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2017 cho đến nay, không còn quan tâm đến

nhau nữa. Như vậy, có căn cứ xác định cuộc sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Vũ Văn T không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Lê là chính đáng và có căn cứ. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để xử cho chị Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn anh Vũ Văn T.

[2] *Về nuôi con chung*: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Vũ Văn T đều xác định vợ chồng có hai con chung là Vũ Gia H– sinh ngày 09-8-2011 và Vũ Gia V – sinh ngày 24-7-2013. Chị L có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu V và giao cháu H cho anh Tnuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Anh T có nguyện vọng được nuôi dưỡng hai cháu cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng được nuôi con của chị L và anh T là chính đáng, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy về điều kiện, khả năng nuôi dưỡng con chung của chị L và anh T là tương đương nhau. Quá trình giải quyết vụ án, anh Tcho rằng anh làm công nhân bóc gỗ có thu nhập mỗi tháng đạt 8.000.000 đồng và hiện nay anh đang ở cùng với bố mẹ đẻ nên hoàn toàn đủ điều kiện để nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Tcho rằng chị L không có nhà ở nên không đồng ý để cho chị L nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Gia V. Tuy nhiên chị L đã chứng minh được chị có đủ điều kiện, khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, hiện nay chị đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và làm công nhân của công ty TNHH Thái Hoàng, có thu nhập ổn định được khoảng 5.000.000đồng/tháng. Mặt khác cháu Vũ Gia Vcòn bé cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của các cháu, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của cha mẹ, cần giao cháu Vũ Gia V cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Vũ Gia H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[3] *Về chia tài sản, nợ chung:* Chị L và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn với anh Vũ Văn T.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Vũ Gia H – sinh ngày 09-8-2011 cho anh Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Vũ Gia V – sinh ngày 24-7-2013 cho chị Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 05255 ngày 27-11-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (Chị L đã nộp đủ án phí).

Chị Nguyễn Thị Hồng L, anh Vũ Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA dân sự huyện Yên Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Kiên;
- Lưu HS,TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Lê Thị Thanh Nga